

Số: 30 /2022 /QĐST- HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án D sự thụ lý số 17/2022/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 3, xã Nông T, huyện Triệu S, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Phúc Âm 2, xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 203; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng D sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng D sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, điểm 1.1, tiểu mục 1, mục II phần A danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995 và anh Vũ Văn D, sinh năm 1990

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Văn D.

- *Về con chung*: Vợ chồng anh, chị có 02 con chung với nhau, tên các cháu là Vũ Thị Anh Thư, sinh ngày 12/02/2015 và cháu Vũ Nguyễn Tường Vy, sinh ngày 04/7/2018. Anh, chị thỏa thuận giao cháu Anh Thư cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Tường Vy cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh chị không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và phân nợ*: Vợ chồng anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Vợ chồng anh, chị thỏa thuận chị H nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai số AA/2021/0006410 ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án D sự huyện Triệu Sơn được trừ 150.000 tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKS Triệu Sơn
- Chi cục thi hành án Triệu Sơn
- UBND xã Nông Trường
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Thị Thủy